

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày: 21 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ.
2. Ông Hồ Đắc Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Ông Võ Thế Duẩn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thị Tuyết V (tên gọi khác là O), sinh năm 1967, tại thành phố H; nơi cư trú: Số nhà 108 đường Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 13, khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lê Ch, sinh năm 1938 và bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1943; bị cáo có 05 chị, em, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1982; bị cáo có chồng tên Nguyễn Anh T, sinh năm 1966 (đã chết); có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1997;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 25/01/2021, Lê Thị Tuyết V bị Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh B ra quyết định xử phạt hành chính số 05/QĐ-XPHC hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đến ngày 05/7/2022 Lê Thị Tuyết V mới nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 25/9/2009, Lê Thị Tuyết V bị Tòa án nhân dân huyện D xét xử và tuyên phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 78/2009/HSST, đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/4/2022 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Mã Thị Thúy A, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh B.

2. Bà Lê Mộng Thùy D, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh B.

3. Bà Nguyễn Thị Hoài Ph1, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh B.

Bà A, bà D, bà Ph1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 15/4/2022, trong lúc ngồi chơi và uống nước tại nhà của Nguyễn Thị Hoài Ph1, thuộc khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh B thì Ph1 lấy ra 20 bộ bài tứ sắc và rủ Lê Thị Tuyết V; Mã Thị Thúy A; Lê Mộng Thùy D, chơi bài tứ sắc thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Khi tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền Ph1 sử dụng 1.144.000 đồng; D sử dụng 250.000 đồng; V sử dụng 90.000 đồng; A sử dụng 550.000 đồng để tham gia đánh bạc. Hình thức chơi bài tứ sắc như sau: Bộ bài tứ sắc gồm có 7 đạo quân: tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã và tốt. Mỗi đạo quân có 16 lá bài chia đều theo 4 màu, mỗi màu có 28 lá xanh, vàng, trắng và đỏ chia cho 4 tụ mỗi tụ 20 lá. Ván bài được bắt đầu từ người làm cái. Người làm cái sẽ chọn một lá bài bất kỳ trên tay để xuống bàn. Lá bài đầu tiên này có tên gọi là Tỳ. Người chơi tiếp theo nếu có quân bài hợp lệ ăn được quân Tỳ thì sẽ được quyền ăn đồng thời sẽ bỏ một quân bài rác trên tay của mình xuống bàn và tiếp tục theo luật chơi. Còn nếu như không ăn được thì sẽ bốc một lá bài từ phần bài thừa để ở giữa bàn lên, đồng thời mất lượt chơi. Cứ đánh như vậy đến khi người chơi hết quân rác (quân lẻ) thì thắng, nếu trên bài người thắng có 4 con đồng màu như 4 con pháo hoặc 4 con xe thì tới quan còn không có thì tới tron). Người nào thắng Quan thì mỗi người còn lại phải chung cho người thắng Quan là 40.000 đồng. Ai thắng Tron thì mỗi người còn lại phải chung cho người thắng Tron là 20.000 đồng. Phương, V, A và D chơi được khoảng 25 ván, đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn D bắt quả tang lúc này, Ph1 thắng được số tiền 100.000 đồng; D thắng được số tiền là 80.000 đồng; V thắng được số tiền là 90.000 đồng còn A thua số tiền là 270.000 đồng, vật chứng thu giữ gồm: 15 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng; 05 bộ bài tứ sắc đã sử dụng; tiền thu giữ trên chiếu bạc: 1.360.000

đồng; thu giữ trên người các đối tượng: (thu trong túi áo của Lê Thị Tuyết V: 8.550.000 đồng; thu giữ trên người Lê Mộng Thùy D: 2.500.000 đồng).

Nguyễn Thị Hoài Ph1, Mã Thị Thúy A, Lê Mộng Thùy D cùng Lê Thị Tuyết V đánh bạc dưới hình thức tứ sắc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 2.034.000 đồng, chưa đủ định lượng khởi tố vụ án hình sự về tội đánh bạc. Do đó, Công an huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Ph, A, D số tiền 1.500.000 đồng theo quy định pháp luật. Đối với Lê Thị Tuyết V, do đã bị Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 25/01/2021 (tại Quyết định số 05/QĐ-XPHC), nhưng đến thời điểm phạm tội ngày 15/4/2022 bị cáo chưa nộp phạt, được xem là trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện D giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo như Cáo trạng số 85/CT- VKSDT- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh B truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết V từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý như sau:

Đối với vật chứng thu giữ gồm: 20 bộ bài tứ sắc, là công cụ mà bị cáo Vân cùng các đối tượng A, D, Ph sử dụng đánh bạc nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.034.000 đồng mà bị cáo V cùng các đối tượng A, D, Ph1 sử dụng đánh bạc, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 11.050.000 đồng thu giữ trên người của Lê Thị Tuyết V và Lê Mộng Thùy D (gồm 8.550.000 đồng của bị can Lê Thị Tuyết V; 2.500.000 đồng của Lê Mộng Thùy D). Quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân của V và D không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị giao trả cho V và D.

Quá trình thu thập chứng cứ cũng như kết quả thẩm tra tại phiên tòa lời khai và trình bày của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án như sau:

Bị cáo Vân khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa. Bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo yêu cầu được trả lại số tiền 8.550.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo không có ý kiến gì cũng không có bất cứ khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bà Mã Thị Thúy A khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát, bà A sử dụng số tiền 550.000 đồng để đánh bạc, bị Công an

huyện D ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng.

Bà Lê Mộng Thùy D khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát, bà D sử dụng số tiền 250.000 đồng để đánh bạc, bị Công an huyện D ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng. Còn số tiền 2.500.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc nên yêu cầu được trả lại.

Bà Nguyễn Thị Hoài Ph1 khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát, bà Ph1 sử dụng số tiền 1.144.000 đồng để đánh bạc, bị Công an huyện D ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, là tệ nạn bị xã hội lên án, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 15/4/2022, tại nhà của Nguyễn Thị Hoài Ph1 thuộc khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh B, Lê Thị Tuyết V, Nguyễn Thị Hoài Ph1, Lê Mộng Thùy D, Mã Thị Thúy A có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài tứ sắc với với tổng số tiền dùng đánh bạc là 2.034.000 đồng. Số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc nhưng do Lê Thị Tuyết V đã bị Công an thị trấn D, huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 25/01/2021 (tại Quyết định số 05/QĐ-XPHC), nhưng đến thời điểm phạm tội ngày 15/4/2022 V chưa nộp phạt, được xem là trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 83/CT- VKSDT- HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện D, tỉnh B và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Các căn cứ quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự an toàn xã hội, chỉ vì ham lợi nhất thời, mong muốn kiếm tiền nhanh mà không phải mất nhiều công sức lao động mà bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Đánh bạc là một tệ nạn đang bị xã hội lên án, là một trong những nguyên nhân kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương xảy ra vụ án.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có nhân thân xấu. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, những người tham gia đánh bạc đều giữ vai trò thực hành.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 25/01/2021, Lê Thị Tuyết V bị Công an thị trấn D, huyện D ra quyết định xử phạt hành chính số 05/QĐ-XPHC hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đến ngày 05/7/2022 Lê Thị Tuyết V mới nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 25/9/2009, Lê Thị Tuyết V bị Tòa án nhân dân huyện D xét xử và tuyên phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 78/2009/HSST, đã xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm về an ninh trật tự, an toàn xã hội, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh cũng như sự khoan hồng của pháp luật và có tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 20 bộ bài tứ sắc; xét thấy, đây là công cụ bị cáo dùng để đánh bạc, là vật chứng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.034.000 đồng mà bị cáo V cùng các đối tượng A, D, Ph1 sử dụng đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 11.050.000 đồng thu giữ trên người của Lê Thị Tuyết V và Lê Mộng Thùy D (gồm 8.550.000 đồng của bị can Lê Thị Tuyết V; 2.500.000 đồng của Lê Mộng Thùy D). Quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân của V và D không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên giao trả cho V và D.

[5] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Nguyễn Thị Hoài Ph, Mã Thị Thúy A, Lê Mộng Thùy D cùng Lê Thị Tuyết V đánh bạc dưới hình thức tứ sắc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 2.034.000 đồng, chưa đủ định lượng khởi tố vụ án hình sự về tội đánh bạc. Do đó, Công an huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Ph1, A, D số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, căn cứ điều luật, hình phạt, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 47; Điều 50; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Tuyết V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết V 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu và tiêu hủy đối với 20 bộ bài tứ sắc.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 2.034.000 đồng (hai triệu không trăm ba mươi bốn ngàn đồng) mà bị cáo V cùng các đối tượng An, D, Ph1 sử dụng đánh bạc.

Trả lại cho Lê Thị Tuyết V số tiền Việt Nam 8.550.000 đồng (tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Trả lại cho Lê Mộng Thùy D số tiền Việt Nam 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0004294 ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh B.

3. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Lê Thị Tuyết V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện D;
- UBND thị trấn D;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng

